

**Ý KIẾN VỀ**  
**BẢNG SO SÁNH PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỚI CAM KẾT EVFTA VÀ TPP VỀ**  
**MỞ CỬA DỊCH VỤ CHO ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI**

(Trích Phần Vận tải - logistics)

*Nguyễn Tương*  
*Trưởng đại diện Hiệp hội Logistics tại Hà Nội*

Các ý kiến sau chỉ liên quan tới về phần Rà soát dịch vụ Vận tải (trừ vận tải hàng không) trong WTO:

**Về cách tiếp cận liên quan tới áp dụng cam kết quốc tế**

Báo cáo rà soát nêu: “Trong Rà soát dưới đây, các phân tích, đánh giá vẫn đề tương thích đều dựa trên quan điểm thứ hai – cam kết quốc tế không có giá trị áp dụng trực tiếp, vì vậy chỉ xem xét tính tương thích của các quy định cụ thể trong pháp luật nội địa”.

Bình luận:

Việc hiểu như trên về áp dụng cam kết quốc tế là không chính xác, chưa nói là sai với Nghị quyết của Quốc hội đối với cam kết trong WTO:

Phải nói đầy đủ là “Các cam kết quốc tế mà nước CHXHCN Việt Nam là một bên tham gia hoặc ký kết (A Contracting Party ) thì mới đầy đủ và chính xác.

Điều 2, Nghị quyết số 71/2006/QH11 ngày 29/11/2006 của Quốc hội phê chuẩn Nghị định thư gia nhập Hiệp định thành lập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) của nước CHXHCN Việt Nam quy định “Trong trường hợp quy định của pháp luật Việt Nam không phù hợp với quy định của Hiệp định thành lập Tổ chức thương mại thế giới, Nghị định thư và các tài liệu đính kèm thì áp dụng quy định thành lập Tổ chức thương mại thế giới, Nghị định thư và các tài liệu đính kèm”

Do vậy đối với WTO các cơ quan quản lý đầu tư áp dụng trực tiếp các quy định có liên quan tại Biểu cam kết cụ thể về dịch vụ của Việt Nam trong WTO.

**Về phạm vi rà soát**

Báo cáo rà soát nêu: Các cam kết của Việt Nam trong WTO:

Bình luận: Phải hiểu đầy đủ cam kết trong WTO, bao gồm: Bản cam kết cụ thể, Cam kết chung (cam kết sàn), và Miễn trừ đại ngộ tối huệ quốc.

Vì vậy, đề nghị việc rà soát để có khuyến nghị trong việc sửa đổi luật phải xem xét đầy đủ cả ba cam kết trên. Ví dụ: cam kết mode 3 với Singapore về vận tải biển.

### **Về các cam kết WTO**

- Các cam kết về vận tải của Việt Nam trong WTO là chưa rõ ràng và đã gây hiểu nhầm trong quá trình thực hiện, cần có sự hiểu đúng các cam kết. Ví dụ: “with no foreign ownership limitation”, hoặc “Seven years after accession , none”, “Unbound except that”, “None, except that ”.....Vì vậy, quá trình rà soát phải làm rõ điểm này.
- Báo cáo mới liệt kê các cam kết trong WTO về vận tải biển khi cam kết, tức là 2007. Đến nay đã 9 năm sau khi cam kết WTO của Việt Nam có hiệu lực. Vì vậy việc liệt kê cam kết này phải cập nhật đến tháng 11/2016 thì phần Đánh giá-Đề xuất mới có giá trị.

### **Về đề xuất liên quan tới dịch vụ vận tải biển**

Báo cáo rà soát nêu: *Không đề xuất điều chỉnh gì về pháp luật về vận tải biển; Nếu cho rằng đây là lĩnh vực nhạy cảm cần giữ cho nhà đầu tư nội địa thì cần(i) sửa đổi Nghị định 30/2014/NĐ-CP để bổ sung các quy định về điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài trong từng hoạt động cụ thể phù hợp cam kết WTO; và (ii) Đưa các cam kết này vào Danh mục cam kết áp dụng trực tiếp khi phê chuẩn TPP/EVFTA hoặc Văn bản thực thi riêng TPP/EVFTA về đầu tư.”*

Bình luận: Đề xuất này không có ý nghĩa vì Bộ luật Hàng hải 2015, hiệu lực 1/7/2017, đã nêu rất rõ về vận tải biển và vận tải nội địa (cabotage) như tinh thần cam kết trong WTO.

### **Về dịch vụ hỗ trợ vận tải biển**

- *Liên quan tới cam kết*

Báo cáo nêu “..lĩnh vực bốc dỡ container, theo đó VN mở cửa cho đầu tư nước ngoài hoàn toàn..”

Bình luận: Hiểu như vậy là sai với cam kết cụ thể, Trong Mode 3 không có “None, except that “ cho lĩnh vực này. Đề nghị xem lại.

- *Liên quan tới đề xuất, báo cáo nêu đề xuất sửa Nghị định 140/2007/NĐ-CP*

Bình luận: Hiện nay Bộ Công thương đang đề nghị sửa Nghị định 140/2007/NĐ-CP. Nhất thiết phải sửa đổi để phù hợp các cam kết của Việt Nam trong WTO sau 7 năm thực hiện và hiện trạng phát triển của các dịch vụ

logistics này. Nghị định này liên quan đến các dịch vụ vận tải biển và dịch vụ hỗ trợ liên quan.

**Về dịch vụ đại lý tàu biển**

Báo cáo nêu: Đề xuất sửa Nghị định 30/2014/NĐ-CP để bỏ hạn chế đối với đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực này

Bình luận: Vẫn giữ như nghị định 30/2014. Không sửa đổi

*Hà Nội, ngày 29/11/2016.*